

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 6 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 813/TTr-STP ngày 26/6/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố đối với 02 TTHC đã được công bố tại Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, gồm: Thủ tục Đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên; Thủ tục Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Nghị**

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

| <b>TT</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                        | <b>Nội dung sửa đổi</b>                  | <b>Thời hạn giải quyết</b>                        | <b>Địa điểm thực hiện</b>                            | <b>Phí, lệ phí</b>   | <b>Căn cứ pháp lý</b>  |
|-----------|--|--|---|--|----------------------|--|
| 1         | Thủ tục Đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên | - Căn cứ pháp lý;<br>- Thành phần hồ sơ. | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | 100.000 đồng/hồ sơ   | - Luật Công chứng ngày 20/6/2014<br>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.   |
| 2         | Thủ tục Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng       | - Căn cứ pháp lý;<br>- Thành phần hồ sơ. | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | 1.000.000 đồng/hồ sơ | - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật công chứng.<br>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính. |